TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 184/2022/QĐST-HNGĐ	*Tp. Bạc Liêu, ngày 25 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 290/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Võ Minh T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số E, đường V, khóm P, phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Ngọc D**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số E, đường V, khóm P, phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Minh T và chị Nguyễn Thị Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Võ Minh T và chị Nguyễn Thị Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Võ Minh T1, sinh ngày 24/4/2017 cho chị Nguyễn Thị Ngọc D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, (hiện dưỡng T1 đang sống cùng chị D được giữ nguyên). Anh Võ Minh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 6.000.000 (*sáu triệu*) đồng từ tháng 08/2022 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Võ Minh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải

chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Anh Võ Minh T và chị Nguyễn Thị Ngọc D thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, nợ riêng: Anh Võ Minh T và chị Nguyễn Thị Ngọc D thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Anh Võ Minh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng.

Anh T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007750 ngày 15/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, được chuyển thu án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp.BL;
- THA Tp.BL;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Hồng Trinh